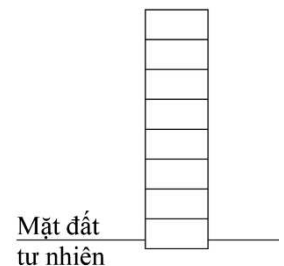


A. Lý thuyết (3đ = 0.3đ/câu*10 câu). Chọn câu trả lời đúng nhất:

Sinh viên trả lời bằng cách đánh dấu X vào BẢNG TRẢ LỜI TRẮC NGHIỆM bên trên.

1. Tiến bộ kỹ thuật trong xây dựng là:
 - a. Nâng cao năng suất lao động.
 - b. Hạ giá thành sản phẩm.
 - c. Cần được áp dụng trong tất cả giai đoạn của dự án xây dựng.
 - d. Tất cả các câu trên đều đúng.
2. Vốn xây dựng:
 - a. Là toàn bộ vốn doanh nghiệp, tồn tại dưới nhiều hình thức khác nhau.
 - b. Bao gồm vốn cố định và vốn lưu động.
 - c. Hao mòn tài sản cố định là giá trị của tài sản bị giảm dần trong quá trình sản xuất
 - d. Tất cả các câu trên đều đúng.
3. Theo 15/2021/NĐ-CP, dự án đầu tư có các giai đoạn bao gồm:
 - a. Giai đoạn chuẩn bị dự án, giai đoạn thực hiện dự án, giai đoạn kết thúc dự án.
 - b. Giai đoạn chuẩn bị dự án, giai đoạn đấu thầu, giai đoạn thi công, giai đoạn kết thúc dự án.
 - c. Giai đoạn thiết kế, giai đoạn thi công, giai đoạn nghiệm thu- bàn giao – đưa vào sử dụng.
 - d. Tất cả các câu trên đều sai.
4. Các yếu tố ảnh hưởng đến “cung” thị trường:
 - a. Thu nhập, thị hiếu, các kỳ vọng, giá của hàng hoá liên quan, giá bản thân hàng hoá, số lượng người tiêu dùng.
 - b. Công nghệ sản xuất, giá của các yếu tố đầu vào, chính sách thuế, các kỳ vọng, số lượng người sản xuất, giá của bản thân hàng hoá, dịch vụ đó.
 - c. Hành vi người tiêu dùng, xu hướng kinh tế, tính cạnh tranh- hiệu quả, giá cả thị trường.
 - d. Tất cả các câu trên đều đúng.
5. Thiết kế 2 bước là:
 - a. Thiết kế thi công
 - b. Thiết kế cơ sở
 - c. Thiết kế cơ sở và thiết kế thi công.
 - d. Thiết kế kỹ thuật và thiết kế thi công.
6. Tiêu chuẩn tài sản cố định bao gồm:
 - a. Có thời gian sử dụng trên 1 năm.
 - b. Nguyên giá tài sản có giá trị từ ba mươi triệu đồng trở lên.
 - c. Cả hai câu a, b đều đúng
 - d. Cả hai câu a, b đều sai.
7. Một công trình nhiều tầng có sàn với số lượng tầng như hình vẽ.
Công trình thuộc cấp mấy?
 - a. Cấp 1.
 - b. Cấp 2.
 - c. Cấp 3
 - d. Cấp 4



8. Thiết kế xây dựng công trình phải đáp ứng yêu cầu nào dưới đây:
- Đáp ứng yêu cầu của nhiệm vụ thiết kế; phù hợp với nội dung dự án đầu tư xây dựng được duyệt, quy hoạch xây dựng, cảnh quan kiến trúc, điều kiện tự nhiên, văn hoá - xã hội tại khu vực xây dựng
 - Tuân thủ tiêu chuẩn áp dụng, quy chuẩn kỹ thuật, quy định của pháp luật về sử dụng vật liệu xây dựng, đáp ứng yêu cầu về công năng sử dụng, công nghệ áp dụng (nếu có); bảo đảm an toàn chịu lực, an toàn trong sử dụng, mỹ quan, bảo vệ môi trường
 - Có giải pháp thiết kế phù hợp và chi phí xây dựng hợp lý; bảo đảm đồng bộ trong từng công trình và với các công trình liên quan
 - Cả 3 yêu cầu trên
9. Hiệu quả đầu tư của dự án:
- Luôn được thể hiện ở các chỉ tiêu kinh tế như NPV, thời gian hoàn vốn, ...
 - Là toàn bộ các mục tiêu đề ra của dự án.
 - Câu a, b đều đúng.
 - Câu a, b đều sai.
10. Một công ty mua tài sản cố định mới với giá ghi trên hoá đơn là 225 triệu đồng. Chi phí vận chuyển lắp đặt và chạy thử là 5 triệu đồng. Biết tài sản có thời gian khấu hao là 8 năm. Với khấu hao đường thẳng, mức trích khấu hao trung bình hàng năm là:
- 28.125 (triệu)
 - 28.5 (triệu)
 - 28.75 (triệu)
 - Các câu trên đều sai.

B. Bài tập điền khuyết (7đ). Trả lời bằng cách ghi kết quả vào ô trả lời.

Câu 11,12,13: Sản phẩm X có giá là P (USD). Hàm cung và hàm cầu được cho như sau:

$$Q_d = 4000 - 5P$$

$$Q_s = 300 + 15P$$

Câu 11 (1đ). Xác định giá và sản lượng cân bằng trên thị trường.

Câu 12 (1đ) Nếu chính phủ áp dụng mức thuế $t = 40$ đvt/sp thì số tiền thuế mà chính phủ thu được là bao nhiêu?

Câu 13 (1đ) Nếu chính phủ quy định giá sàn là 205 thì điều gì xảy ra trên thị trường và nếu chính phủ cam kết mua lượng dư thừa hay thiếu hụt thì số tiền chính phủ bỏ ra để thực hiện cam kết là bao nhiêu?

Câu 14 (1đ): Công trình được xây dựng trong 2 năm, vốn xây dựng trong năm đầu là 630 triệu đồng, sau 1 năm, cần thêm vốn là 200 triệu đồng; Lợi nhuận sau khi công trình được xây dựng xong như sau:

Thời gian (kể từ lần bỏ vốn lần 2)	Sau 1 năm	Sau 2 năm	Sau 3 năm	Sau 4 năm	Sau 5 năm
Số tiền (triệu đồng)	400	210	330	310	450

Tuy nhiên, công trình cần phải bảo dưỡng, tu bổ với kinh phí hàng năm là 50 triệu đồng. Và giá trị thanh lý sau 5 năm kể từ bỏ vốn lần 2 là 180 triệu đồng. Lãi suất $i = 11\%/năm$.

Xác định thời gian hoàn vốn?

Câu 15, 16, 17: Một công ty xây dựng dự định mua một máy đào gầu nghịch. Sau khi tham khảo giá cả thị trường, công ty nhận thấy có 2 loại máy A và máy B đáp ứng được nhu cầu của công ty. Bạn hãy cố vấn cho công ty nên mua loại máy nào bằng cách sử dụng phương pháp giá trị hiện tại NPV. Biết rằng các số liệu cần thiết cho 2 loại máy trên được cho trong bảng sau:

Các khoản thu , chi	Máy đào loại A	Máy đào loại B
Chi phí mua máy (tr.đ)	180	120
Chi phí vận chuyển- chuyển giao	16	8
Chi phí vận hành hàng năm (tr.đ)	40	60
Lợi nhuận hàng năm (tr.đ)	110	115
Giá trị thanh lý (tr.đ)	35	50
Tuổi thọ máy (năm)	5 năm	3 năm
Lãi suất $i\%$	9%	9%

Câu 15: Vẽ biểu đồ dòng tiền của máy đào A (sau khi xác định lại dòng đời phân tích)?

Câu 16: Giá trị NPV của máy đào loại A?

Câu 17: Giá trị NPV của máy đào loại B?

Ghi chú: Cán bộ coi thi không được giải thích đề thi.

Chuẩn đầu ra của học phần		Nội dung kiểm tra
CLO1	Xác định mức độ hiệu quả của các giai đoạn thực hiện dự án thông qua các chỉ tiêu tài chính	Câu: 3, 5, 6, 8,
CLO2	Tính toán giá trị của dòng tiền theo thời gian theo các nguyên tắc kinh tế	Câu: 9, 14-17
CLO3	Sử dụng các chỉ tiêu tài chính và tiến bộ kỹ thuật trong xây dựng để xác định phương án đầu tư hợp lý và hiệu quả hoạt động của doanh nghiệp	Câu: 1, 2, 4, 7, 10, 11-13

Bộ môn Thi công và Quản lý xây dựng

23/12/2024

A. Lý thuyết (3đ = 0.3đ/câu*10 câu). Chọn câu trả lời đúng nhất:

Sinh viên trả lời bằng cách đánh dấu X vào BẢNG TRẢ LỜI TRẮC NGHIỆM bên trên.

1. Một công ty mua tài sản cố định mới với giá ghi trên hoá đơn là 225 triệu đồng. Chi phí vận chuyển lắp đặt và chạy thử là 5 triệu đồng. Biết tài sản có thời gian khấu hao là 8 năm. Với khấu hao đường thẳng, mức trích khấu hao trung bình hàng năm là:
 - a. 28.125 (triệu)
 - b. 28.5 (triệu)
 - c. 28.75 (triệu)
 - d. Các câu trên đều sai.
2. Theo 15/2021/NĐ-CP, dự án đầu tư có các giai đoạn bao gồm:
 - a. Giai đoạn chuẩn bị dự án, giai đoạn thực hiện dự án, giai đoạn kết thúc dự án.
 - b. Giai đoạn chuẩn bị dự án, giai đoạn đấu thầu, giai đoạn thi công, giai đoạn kết thúc dự án.
 - c. Giai đoạn thiết kế, giai đoạn thi công, giai đoạn nghiệm thu- bàn giao – đưa vào sử dụng.
 - d. Tất cả các câu trên đều sai.
3. Vốn xây dựng:
 - a. Là toàn bộ vốn doanh nghiệp, tồn tại dưới nhiều hình thức khác nhau.
 - b. Bao gồm vốn cố định và vốn lưu động.
 - c. Hao mòn tài sản cố định là giá giá trị của tài sản bị giảm dần trong quá trình sản xuất
 - d. Tất cả các câu trên đều đúng.
4. Thiết kế 1 bước là:
 - a. Thiết kế thi công
 - b. Thiết kế cơ sở
 - c. Thiết kế cơ sở và thiết kế thi công.
 - d. Thiết kế kỹ thuật và thiết kế thi công.
5. Hiệu quả đầu tư của dự án:
 - a. Luôn được thể hiện ở các chỉ tiêu kinh tế như NPV, thời gian hoàn vốn, ...
 - b. Là toàn bộ các mục tiêu đề ra của dự án.
 - c. Câu a, b đều đúng.
 - d. Câu a, b đều sai.
6. Các yếu tố ảnh hưởng đến “cung” thị trường:
 - a. Thu nhập, thị hiếu, các kỳ vọng, giá của hàng hoá liên quan, giá bản thân hàng hoá, số lượng người tiêu dùng.
 - b. Công nghệ sản xuất, giá của các yếu tố đầu vào, chính sách thuế, các kỳ vọng, số lượng người sản xuất, giá của bản thân hàng hoá, dịch vụ đó.
 - c. Hành vi người tiêu dùng, xu hướng kinh tế, tính cạnh tranh- hiệu quả, giá cả thị trường.
 - d. Tất cả các câu trên đều đúng.
7. Tiêu chuẩn tài sản cố định bao gồm:
 - a. Có thời gian sử dụng trên 1 năm.
 - b. Nguyên giá tài sản có giá trị từ ba mươi triệu đồng trở lên.

- c. Cả hai câu a, b đều đúng
d. Cả hai câu a, b đều sai.
8. Thiết kế xây dựng công trình phải đáp ứng yêu cầu nào dưới đây:
- Đáp ứng yêu cầu của nhiệm vụ thiết kế; phù hợp với nội dung dự án đầu tư xây dựng được duyệt, quy hoạch xây dựng, cảnh quan kiến trúc, điều kiện tự nhiên, văn hoá - xã hội tại khu vực xây dựng
 - Tuân thủ tiêu chuẩn áp dụng, quy chuẩn kỹ thuật, quy định của pháp luật về sử dụng vật liệu xây dựng, đáp ứng yêu cầu về công năng sử dụng, công nghệ áp dụng (nếu có); bảo đảm an toàn chịu lực, an toàn trong sử dụng, mỹ quan, bảo vệ môi trường
 - Có giải pháp thiết kế phù hợp và chi phí xây dựng hợp lý; bảo đảm đồng bộ trong từng công trình và với các công trình liên quan
 - Cả 3 yêu cầu trên
9. Một công trình nhiều tầng có sàn với số lượng tầng như hình vẽ. Công trình thuộc cấp mấy?
- Cấp 1.
 - Cấp 2.
 - Cấp 3
 - Cấp 4
10. Tiến bộ kỹ thuật trong xây dựng là:
- Nâng cao năng suất lao động.
 - Hạ giá thành sản phẩm.
 - Cần được áp dụng trong tất cả giai đoạn của dự án xây dựng.
 - Tất cả các câu trên đều đúng.



B. Bài tập điền khuyết (7đ). Trả lời bằng cách ghi kết quả vào ô trả lời.

Câu 11,12,13: Sản phẩm X có giá là P (USD). Hàm cung và hàm cầu được cho như sau:

$$Q_d = 4000 - 5P$$

$$Q_s = 300 + 15P$$

Câu 11 (1đ). Xác định giá và sản lượng cân bằng trên thị trường.

Câu 12 (1đ) Nếu chính phủ áp dụng mức thuế $t = 60$ đvt/sp thì số tiền thuế mà chính phủ thu được là bao nhiêu?

Câu 13 (1đ) Nếu chính phủ quy định giá trần là 165 thì điều gì xảy ra trên thị trường và nếu chính phủ cam kết mua lượng dư thừa hay sản xuất lượng thiếu hụt thì số tiền chính phủ bỏ ra để thực hiện cam kết là bao nhiêu?

Câu 14 (1đ): Công trình được xây dựng trong 3 năm, vốn xây dựng trong năm đầu là 300 triệu đồng, sau 1, 2 năm, cần thêm vốn là 250 và 300 triệu đồng; Lợi nhuận sau khi công trình được xây dựng xong như sau:

Thời gian (kể từ lần bỏ vốn lần 3)	Sau 1 năm	Sau 2 năm	Sau 3 năm	Sau 4 năm	Sau 5 năm
Số tiền (triệu đồng)	400	210	330	310	450

Tuy nhiên, công trình cần phải bảo dưỡng, tu bổ với kinh phí hàng năm là 50 triệu đồng. Và giá trị thanh lý sau 5 năm kể từ bỏ vốn lần 2 là 180 triệu đồng. Lãi suất $i = 11\%/năm$.

Xác định thời gian hoàn vốn?

Câu 15, 16, 17: Một công ty xây dựng dự định mua một máy đào gầu nghịch. Sau khi tham khảo giá cả thị trường, công ty nhận thấy có 2 loại máy A và máy B đáp ứng được nhu cầu của công ty. Bạn hãy cố vấn cho công ty nên mua loại máy nào bằng cách sử dụng phương pháp giá trị hiện tại NPV. Biết rằng các số liệu cần thiết cho 2 loại máy trên được cho trong bảng sau:

Các khoản thu , chi	Máy đào loại A	Máy đào loại B
Chi phí mua máy (tr.đ)	180	120
Chi phí vận hành hàng năm (tr.đ)	40	60
Lợi nhuận hàng năm (tr.đ)	110	115
Giá trị thanh lý (tr.đ)	35	50
Tuổi thọ máy (năm)	5 năm	3 năm
Lãi suất $i\%$	9%	9%

Câu 15: Vẽ biểu đồ dòng tiền của máy đào B (sau khi xác định lại dòng đời phân tích)?

Câu 16: Giá trị NPV của máy đào loại A?

Câu 17: Giá trị NPV của máy đào loại B?

Ghi chú: Cán bộ coi thi không được giải thích đề thi.

Chuẩn đầu ra của học phần		Nội dung kiểm tra
CLO1	Xác định mức độ hiệu quả của các giai đoạn thực hiện dự án thông qua các chỉ tiêu tài chính	Câu: 2, 4, 8, 9,
CLO2	Tính toán giá trị của dòng tiền theo thời gian theo các nguyên tắc kinh tế	Câu: 5, 14-17.
CLO3	Sử dụng các chỉ tiêu tài chính và tiến bộ kỹ thuật trong xây dựng để xác định phương án đầu tư hợp lý và hiệu quả hoạt động của doanh nghiệp	Câu: 1, 3, 6, 7, 10, 11-13

Bộ môn Thi công và Quản lý xây dựng

23/12/2024